

Số: 54/2022/QĐST-DS

P, ngày 17 tháng 8 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 09 tháng 8 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ nội dung vụ án dân sự thụ lý số: 143/2020/TLST-DS, ngày 18 tháng 5 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Anh Lê Công T, sinh năm 1986; địa chỉ: Số 233C1 k p2, p8, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre.

- *Bị đơn*: Ông Nguyễn Văn Bé N, sinh năm 1961; bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1968; cùng địa chỉ: số 3/2 ấp VB, xã Đ Đ, huyện P, tỉnh Bến Tre và bà Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1960; địa chỉ: số 177/2 ấp VB, xã ĐĐ, huyện P, tỉnh Bến Tre.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Chị Nguyễn Thị Hồng Y, sinh năm 1980. Địa chỉ: số 177/2 ấp VB, xã ĐĐ huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Anh Lê Công Trục, ông Nguyễn Văn Bé N, bà Nguyễn Thị C, bà Nguyễn Thị Thu H và chị Nguyễn Thị Hồng Y tự nguyện thỏa thuận như sau:

2.1. Ông Nguyễn Văn Bé N và bà Nguyễn Thị C có nghĩa vụ liên đới trả cho anh Lê Công T số tiền nợ gốc là 200.000.000 đồng và tiền lãi là 140.870.000 đồng, tổng cộng là 340.870.000 đồng. Thời hạn trả khi quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ khi quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi

của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trừợng hợp pháp luật có quy định khác.

2.2. Tuyên bố hủy hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất được lập giữa bên chuyển nhượng ông Nguyễn Văn Bé N, bà Nguyễn Thị C với bên nhận chuyển nhượng anh Lê Công T chứng thực ngày 05/11/2018, tại Văn phòng Công chứng huyện Thanh Phú, tỉnh Bến Tre đối với thửa đất số 220, tờ bản đồ 4, tọa lạc tại ấp Vĩnh Bắc, xã ĐĐ, huyện Thanh P, tỉnh Bến Tre là vô hiệu. Ghi nhận anh Lê Công T và ông Nguyễn Văn Bé N, bà Nguyễn Thị C không yêu cầu giải quyết hậu quả của hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất bị tuyên bố hủy do vô hiệu nêu trên.

Kiến nghị Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền thu hồi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CR 413303 (số vào sổ cấp GCN: CS06860) do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bến Tre cấp cho anh Lê Công T ngày 02/5/2019 đối với thửa 220, tờ bản đồ số 4, diện tích 473,7 m², đất tọa lạc tại địa chỉ ấp Vĩnh B, xã ĐĐ, huyện P, tỉnh Bến Tre.

2.3. Ghi nhận bà Nguyễn Thị Thu H tự nguyện xin rút lại toàn bộ yêu cầu độc lập ngày 07/5/2021 với nội dung yêu cầu Tòa án xem xét hủy hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất giữa ông Lê Công T với ông Nguyễn Văn Bé N, bà Nguyễn Thị C đối với thửa đất số 220 tờ bản đồ số 4, tọa lạc tại ấp VB, xã Đ Đ, huyện P, tỉnh Bến Tre và hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với thửa đất số số 220 tờ bản đồ số 4, diện tích 473,7m², đất tọa lạc tại địa chỉ ấp VB, xã ĐĐ, huyện P, tỉnh Bến Tre.

Các đương sự có quyền liên hệ với cơ quan Nhà nước có thẩm quyền về đăng ký đất đai để làm thủ tục kê khai đăng ký cấp cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật về đất đai.

2.4. Về chi phí tố tụng: anh Lê Công T tự nguyện nộp toàn bộ và đã nộp xong.

2.5. Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch:

- Anh Lê Công T tự nguyện chịu 4.260.875 đồng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp tổng cộng là 8.822.000 đồng theo các Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0011612, ngày 18 tháng 5 năm 2020 và số 0007311, ngày 18 tháng 5 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện P, tỉnh Bến Tre. Số tiền còn lại là 4.700.000 đồng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú, tỉnh Bến Tre hoàn trả cho anh Lê Công T.

- Ông Nguyễn Văn Bé N, bà Nguyễn Thị C tự nguyện liên đới chịu 4.260.875 đồng. Do ông Nguyễn Văn Bé N là người cao tuổi và có đơn xin miễn nộp tiền án phí nên ông Nguyễn Văn Bé N được miễn nộp án phí. Bà Nguyễn Thị C phải nộp 2.130.437 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi

hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện P;
- Chi cục THADS huyện P;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký và đóng dấu)

Hồ Thị Triết